

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày 26-02-2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 919/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; thường trú: Số 29/8 khu phố Th, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đào Xuân Th, sinh năm 1979; thường trú: Số 29/8 khu phố Th, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nhưng theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2020, lời khai trong quá trình tố tụng, chị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Sau một thời gian tìm hiểu, chị Nguyễn Thị H và anh Đào Xuân Th tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 272/2014, Quyền số 02/2014 ngày 03 tháng 12 năm 2014. Việc tìm hiểu, chung sống và kết hôn là tự nguyện và được hai bên gia đình chấp nhận. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại khu phố Th, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian sau này, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu

thuần là do vợ chồng thường xuyên cãi nhau, luôn bất đồng quan điểm sống do anh Th không có trách nhiệm với gia đình. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, chị H yêu cầu được ly hôn với anh Đào Xuân Th.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung Đào Thị Thảo Ng, sinh ngày 28/11/2015. Sau ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng và tự nguyện không yêu cầu anh Th thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về phía bị đơn anh Đào Xuân Th:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu anh Đào Xuân Th có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của chị Nguyễn Thị H nhưng anh Đào Xuân Th không có ý kiến gì. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đào Xuân Th đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 18/01/2021 nhưng anh Th vắng mặt không có lý do; đồng thời cũng không có ý kiến và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì thể hiện việc đồng ý hay không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của chị H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến về việc giải quyết án:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An nhận định:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Đào Xuân Th đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Xuân Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 272/2014, Quyền số 02/2014 ngày 03 tháng 12 năm 2014 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân tại UBND phường D ngày 02/12/2020 thể hiện: Mâu thuẫn của chị H và anh Th chính quyền địa

phương không rõ, đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định pháp luật để xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Nguyễn Thị H cho rằng quá trình chung sống anh Đào Xuân Th và chị không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vì vậy, chị H xác định tình cảm dành cho anh Th không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nên yêu cầu Tòa án không hòa giải đoàn tụ. Riêng anh Đào Xuân Th, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã triệu tập anh Th đến tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Th không lên và cũng không có bất kỳ ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh Th đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đào Thị Thảo Ng, sinh ngày 28/11/2015. Trong thời gian trước đây cũng như hiện tại cháu Ngọc ở với chị H, quá trình nuôi dưỡng con vẫn đảm bảo phát triển tốt về mọi mặt. Mặt khác, anh Th cũng không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc nuôi dưỡng con chung.

[4] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện không yêu cầu anh Đào Xuân Th cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 228, 338, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đào Xuân Th (Giấy chứng nhận kết hôn số 272/2014, Quyền số 02/2014 do Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 03 tháng 12 năm 2014).

2. Về con chung: Anh Đào Xuân Th giao con chung tên Đào Thị Thảo Ng, sinh ngày 28/11/2015 cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H tự nguyện không yêu cầu anh Đào Xuân Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Đào Xuân Th đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0048849 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- UBND phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm